

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG HÒA
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **06/2025/HSST**
Ngày 26/02/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nông Thanh Điệp

Các Hội thẩm nhân dân: ông Đàm Văn Chung và ông Lương Văn Phúc

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: bà Lục Thu Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa tham gia phiên tòa:
bà Lục Thị Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2025 Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa xét xử công khai sơ thẩm đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2025/HSST ngày 21/01/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2025/HSST-QĐTA ngày 14/02/2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị L - sinh ngày 20/8/1974. Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký thường trú: Tổ dân phố T, thị trấn T, huyện Q, tỉnh Cao Bằng.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Duy Đ (đã chết); Con bà Lê Thị Y (đã chết); Chồng, con: Không có; Bị cáo là con thứ tư trong gia đình có 06 anh chị em.

Tiền án, tiền sự: Không

Đặc điểm nhân thân:

- Ngày 25/9/1999 bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 10 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (Bản án số 138/HS-ST)

- Ngày 28/7/2011 bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt 48 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Bản án số 12/2011/HSS)

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/10/2024, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Q, tỉnh Cao Bằng theo Quyết định tạm giam số 112/2025/HSST-QĐTG ngày 07/02/2025 của Chánh án Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* **Nguyễn Văn V** (sinh ngày 08/10/1970; Số CCCD 004070003864 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội – Bộ C cấp ngày 17/12/2021; Nơi thường trú: Tổ dân phố T, thị trấn T, huyện Q, tỉnh Cao Bằng; Hiện đang chấp hành án tại Trại giam T thuộc xóm V, xã V, huyện H, tỉnh Phú Thọ; Theo Bản án số 30/2025/HSST ngày 20/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng). Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 00 phút ngày 19/10/2024 Công an thị trấn H chủ trì phối hợp với các cơ quan liên ngành thực hiện nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực Tổ dân phố C, thị trấn H, huyện Q, tỉnh Cao Bằng phát hiện và bắt quả tang trong tay trái của Nguyễn Thị L (sinh năm 1974, trú tại Tổ dân phố T, thị trấn T, huyện Q, tỉnh Cao Bằng) 01 gói được bọc bằng lớp nilon màu trắng, bên trong có 03 gói giấy bạc màu trắng có chứa chất bột màu trắng, Nguyễn Thị L khai là Heroine. Khi cân có khối lượng là 0,551 gam. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và tạm giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát: 12T1-093.38 và 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus để phục vụ điều tra.

Quá trình điều tra Nguyễn Thị L khai nhận: Do bản thân sử dụng ma túy nên khoảng 11 giờ ngày 17/10/2024 Nguyễn Thị L mua với một người đàn ông (không rõ tên tuổi, địa chỉ) tại cầu C, thị trấn T gói H với giá 500.000,đ đem về nhà tách ra một phần để sử dụng, phần còn lại hàn nhiệt để tránh bị ẩm và cất giấu tại nhà. Đến khoảng 11 giờ ngày 19/10/2024 L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12T1-093.38 từ nhà lên thị trấn H mua đồ dùng cá nhân và cầm theo gói ma túy nhằm mục đích sử dụng khi bản thân có nhu cầu, khi đến Tổ dân phố C, thị trấn H, huyện Q thì bị Công an phát hiện và bắt quả tang.

Ngày 25/10/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định số 522 trưng cầu giám định chất ma túy thu giữ của Nguyễn Thị L.

Kết luận giám định số 568/KL-KTHS ngày 28/10/2024 của Phòng K Công an tỉnh C kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.

Quá trình điều tra không xác định được người đàn ông đã bán ma túy cho Nguyễn Thị L, cho nên không đủ căn cứ để mở rộng điều tra.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng giữ nguyên quan điểm truy tố và **luận tội bị cáo L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”** theo như Cáo trạng số 06/CT-VKS-QH ngày 21/01/2025

của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù.

- Tịch thu tiêu hủy mẫu hoàn lại sau giám định và vật chứng liên quan đến ma túy.

- Trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 7 Plus màu trắng bạc, máy đã qua sử dụng.

- Trả lại cho Nguyễn Văn V (sinh năm 1970, hiện đang chấp hành án tại Trại giam T thuộc xóm V, xã V, huyện H, tỉnh Phú Thọ) xe mô tô biển kiểm soát 12T1-093.38, xe đã qua sử dụng.

- Không áp dụng phạt tiền bổ sung đối với bị cáo. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được xét hỏi, tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

Vào hồi 12 giờ 00 phút ngày 19/10/2024 tại Tổ dân phố C, thị trấn H, huyện Q, tỉnh Cao Bằng, bị cáo Nguyễn Thị L bị Tổ công tác Công an thị trấn H bắt quả tang khi đang tàng trữ trái phép 0,551 gam heroine (không phải năm năm một gam) nhằm mục đích để sử dụng.

Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Thị L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó Cáo trạng số 06/CT-VKSQH ngày 21/01/2025 của VKSND huyện Quảng Hòa truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy và là mặt hàng nhà nước cấm mua bán, sử dụng nhưng bị cáo đã bất chấp để mua ma túy về sử dụng, điều đó góp phần làm gia tăng các đối tượng nghiện ma túy trên địa bàn, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an trong khu vực, bị quần chúng nhân dân lên án. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến việc quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Xét thấy bị cáo đã từng bị Tòa án xét xử hai lần về tội ma túy, mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo không coi là bài học để phấn đấu trở thành công dân có ích cho xã hội, nay lại tiếp tục phạm tội do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, do đó được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt tiền, vì bị cáo không có thu nhập.

Vậy khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ xem xét.

[4] Tại phiên tòa Kiểm sát viên truy tố và luận tội bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đề nghị mức hình phạt và xử lý vật chứng, án phí là có căn cứ pháp luật.

[5] Phản tranh luận: Bị cáo đã nhận tội và không có ý kiến tranh luận.

[6] Phần nói lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án nhẹ nhất để có cơ hội sửa lỗi lầm, sớm trở về với gia đình.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi “Số 568/KL-KTHS hoàn mẫu vụ Nguyễn Thị L - tàng trữ trái phép chất ma túy”. Mặt sau phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng 04 dấu giáp lai của Phòng K Công an tỉnh C và 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi “giấy gói và vỏ niêm phong ban đầu của Nguyễn Thị L”. Mặt sau phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong. Đây là chất ma túy hoàn lại sau giám định và là những vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, do đó cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Apple, loại Iphone 7 Plus màu trắng bạc màn hình nứt vỡ nhiều vị trí có số imei 353820087644096 bên trong gắn sim số thuê bao 0877865850, máy đã qua sử dụng. Bị cáo dùng để liên lạc hằng ngày, không liên quan đến hành vi phạm tội, do đó cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo, biển kiểm soát 12T1-093.38, xe đã qua sử dụng. Đây là chiếc xe thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Nguyễn Văn V (sinh năm 1970, hiện đang chấp hành án tại Trại giam T thuộc xóm V, xã V, huyện H, tỉnh Phú Thọ). Do đang chấp hành án phạt tù không thể tham gia phiên tòa được, nhưng đã khai với cơ quan điều tra muốn nhận lại chiếc xe, vì vậy cần trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: *Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự:*

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/10/2024.

2. Về xử lý vật chứng: *Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.*

- Tịch thu để tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi “Số 568/KL-KTHS hoàn mẫu vụ Nguyễn Thị L - tàng trữ trái phép chất ma túy”. Mặt sau phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng 04 dấu giáp lai của Phòng K Công an tỉnh C và 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi “giấy gói và vỏ niêm phong ban đầu của Nguyễn Thị L”. Mặt sau phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

- Trả cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Apple, loại Iphone 7 Plus màu trắng bạc màn hình nứt vỡ nhiều vị trí có số imei 353820087644096 bên trong gắn sim số thuê bao 0877865850, máy đã qua sử dụng.

- Trả cho Nguyễn Văn V (sinh năm 1970, hiện đang chấp hành án tại Trại giam T thuộc xóm V, xã V, huyện H, tỉnh Phú Thọ) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Nouvo, biển kiểm soát 12T1-093.38, màu sơn xanh bạc, số máy: E3R7E037887, số khung: RLCSE9210FY037883, dung tích xilanh: 124cm³, năm sản xuất: 2015. Xe có 02 gương chiếu hậu, 01 chìa khóa xe, xe cũ đã qua sử dụng, không có giấy tờ xe kèm theo.

Số vật chứng hiện đang được tạm giữ tại kho tang vật của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa sẽ được đưa ra thi hành khi bản án có hiệu lực pháp luật.

3. Về án phí: *Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 21, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016*

của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Thị L phải chịu 200.000,đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: *Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:*

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- CA tỉnh Cao Bằng (Phòng Hồ sơ);
- VKSND huyện Quảng Hòa;
- Công an huyện Quảng Hòa;
- Chi Cục THA DS huyện QH;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nông Thanh Điệp